

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

TRIỆU THỊ THU PHƯƠNG

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI DAO ĐỎ
Ở HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 11 (2019- 2021)

HÀ NỘI, 2023

**CÔNG TRÌNH ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG:
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS, Nguyễn Thị Phương Châm

Phản biện 1: GS.TS. Lê Hồng Lý

Phản biện 2: PGS.TS Nguyễn Thị Phương Thảo

Luận văn sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn thạc sỹ họp
tại Trường Đại học Sư phạm nghệ thuật Trung ương
vào hồi giờ ngày 05 tháng 01 năm 2023

**CÓ THỂ TÌM HIỂU LUẬN VĂN TẠI:
THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐHS P NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Toàn cầu hóa đã và đang mở ra xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Hội nhập quốc tế tạo nên nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng chứa đựng nhiều thách thức, trong đó có thách thức về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của các dân tộc. Giữ gìn đi đôi với phát huy bản sắc như tạo ra sức mạnh nội sinh để phát triển đất nước là vấn đề được Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm và có những định hướng đúng đắn.

Thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc, phát huy mạnh mẽ tính đa dạng và bản sắc văn hóa các dân tộc. Việt Nam có 54 dân tộc anh em, mỗi dân tộc có một lịch sử hình thành và phát triển tạo nên bản sắc văn hóa riêng, thêu dệt thành bức tranh văn hóa đa sắc màu với các phong tục tập quán, trang phục, ẩm thực và những biểu đạt dân gian khác. Những giá trị văn hóa truyền thống này đã tạo thành sợi dây gắn kết thiêng liêng, quý giá trong suốt chiều dài của lịch sử các dân tộc.

Chợ Đồn là huyện miền núi nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Bắc Kạn, cách trung tâm tỉnh lỵ 41km theo quốc lộ 3B với tổng diện tích tự nhiên 91.135,67 ha, dân số 52.663 người (trong đó dân tộc thiểu số chiếm 87%), là nơi sinh sống lâu đời của các dân tộc như: Kinh, Tày, Nùng, Mông, Hoa, Sán chỉ và hai ngành Dao (Dao Đỏ và Dao Tiền), trong đó phải kể đến văn hóa của người Dao đỏ rất đa dạng, đặc sắc thể hiện rõ trong trang phục truyền thống.

Là một trong những căn cứ nhận diện cho sự phân biệt các tộc người sinh sống trên địa bàn huyện Chợ Đồn, trang phục của người Dao đỏ là một di sản quý giá, là niềm tự hào của cộng đồng dân tộc Dao đỏ và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ sau. Tuy nhiên, trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở Chợ Đồn, Bắc Kạn hiện nay đã ít nhiều bị mai một trên nhiều phương diện.

Trong những năm qua, mặc dù công tác bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống của các dân tộc nói chung và trang phục truyền thống của người Dao đỏ nói riêng trên địa bàn huyện đã được cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, công tác bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống của người Dao đỏ chưa tương xứng với giá trị văn hóa vốn có của nó. Trong quá trình hội

nhập, với nền công nghiệp hiện đại, với công cuộc đổi mới đang diễn ra từng giờ, từng ngày trên đất nước ta, cùng với sự giao thoa giữa các dân tộc, giữa miền xuôi và miền núi ngày càng mở rộng đã ảnh hưởng đến văn hóa truyền thống của người Dao đỏ.

Là một người dân tộc thiểu số, sinh ra lớn lên ở tỉnh Bắc Kạn và công tác tại Ban Dân tộc tỉnh, học viên mong muốn được đóng góp một phần nhỏ bé của mình cho việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc nói chung và bản sắc văn hóa của người Dao đỏ ở Chợ Đồn nói riêng nên học viên lựa chọn đề tài **“Bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn”** để thực hiện luận văn thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hóa.

2. Tình hình nghiên cứu

2.1. Những nghiên cứu về trang phục truyền thống của người Dao đỏ

Người Dao là một trong 54 dân tộc ở Việt Nam và đã nhận được sự quan tâm của nhiều thế hệ các nhà nghiên cứu.

Đầu tiên phải đề cập đến công trình *Người Dao Việt Nam* của tập thể các tác giả Bê Viết Đăng và cộng sự (1996) [9], cuốn sách này đã đề cập đến những vấn đề tổng quát nhất về người Dao, người Dao ở Việt Nam và trong đó cũng đề cập đến người Dao đỏ. Các khía cạnh được đề cập phong phú như lịch sử dân tộc, cư trú, phong tục, tập quán...

Tác giả Bàn Tuấn Năng trong cuốn *Lễ cấp sắc của người Dao ở Việt Nam* (2017) [22], đề cập đến một trong những nghi lễ vòng đời quan trọng nhất của người Dao đỏ chính là tổ hợp các nghi lễ cấp sắc của người Dao, trên cơ sở đó tìm ra các đặc điểm, vai trò, sự biến đổi tín ngưỡng, tôn giáo, văn hóa đặc trưng của người Dao hiện nay.

Cuốn *Các dân tộc ở Bắc Kạn* của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn (2003) [43] là một công trình giới thiệu tổng thể các dân tộc sinh sống trên địa bàn của tỉnh Bắc Kạn, với những nét cơ bản của các dân tộc thiểu số sinh sống tại đây như: Tày, Nùng, Sán Chay, Hmông, Hoa, Kinh và dân tộc Dao. Trên cơ sở khái quát những đặc điểm về điều kiện sống, về quy mô dân số, phân bố các dân tộc trên địa bàn của tỉnh,... Cuốn sách có giá trị nhận diện văn hóa các dân tộc. Không những thế, công trình này còn đánh giá vai trò của các dân tộc, đánh giá thực trạng cũng như đề ra các giải pháp để xây dựng và phát triển cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh hiện nay.

Công trình *Bản sắc và truyền thống văn hóa các dân tộc tỉnh Bắc Kạn* của ngành Văn hóa thông tin & Truyền thông Bắc Kạn (2004) [53] đã khái quát về nguồn gốc lịch sử, kinh tế truyền thống, văn hóa vật chất, văn hóa ứng xử, văn hóa tinh thần... của các dân tộc Tày, Nùng, Hmông, Dao sinh sống tại tỉnh Bắc Kạn.

Đề án sưu tầm kiểm kê kho sách cổ người Dao do tác giả Trần Hữu Sơn chủ nhiệm [28], có nội dung phong phú, tập trung đề cập đến di sản sách cổ của người Dao ở tỉnh Lào Cai.

Luận án tiến sỹ *Dân ca nghi lễ trong đời sống văn hóa của người Dao tuyển ở Việt Nam* của tác giả Bàn Thị Quỳnh Dao (2017) [12], đã đề cập và tái hiện không gian 3 nghi lễ vòng đời của người Dao tuyển đó là đám cưới, lễ cấp sắc và tang ma.

Luận văn thạc sỹ *Bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của người Dao Thanh Phán huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh với phát triển du lịch* của Tô Thị Nga [23] tập trung nghiên cứu, đánh giá một cách đầy đủ, hệ thống những giá trị của việc bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của người Dao Thanh phán; đánh giá thực trạng công tác bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống, đề xuất những giải pháp, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của người Dao Thanh phán nhằm khai thác các giá trị văn hóa dân tộc phục vụ du lịch tại huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

Luận văn thạc sỹ *Bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống người Sán Dìu tại xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc* của tác giả Kiều Thị Thiên Trang [44] đã đi sâu nghiên cứu đánh giá thực trạng việc bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống người Sán Dìu; đề xuất giải pháp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của trang phục truyền thống người Sán Dìu, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc trong giai đoạn hiện nay.

Luận văn thạc sỹ *Trang phục người Dao đỏ trong giảng dạy thiết kế thời trang ấn tượng cho sinh viên khoa thiết kế thời trang* của tác giả Lê Thị Thúy (2018) [40] tìm hiểu và vận dụng những giá trị nghệ thuật tạo hình trên trang phục Dao Đỏ trong việc giảng dạy thiết kế thời trang. Đây là tư liệu tham khảo giúp tác giả có nhận định sâu sắc hơn giá trị của trang phục truyền thống của người Dao đỏ huyện Chợ Đồn trong luận văn của mình.

Đề tài nghiên cứu *Cơ sở khoa học đổi mới chính sách phát triển kinh tế- xã hội vùng dân tộc thiểu số, giai đoạn 2016-2020* của tác giả Bế Trường Thành, Viện Dân

tộc, Ủy ban Dân tộc (2015) [30] tổng hợp phân tích quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, làm rõ một số khái niệm liên quan và mối quan hệ giữa chính sách phát triển kinh tế- xã hội vùng dân tộc thiểu số với chính sách phát triển Quốc gia.

Nhìn chung, những công trình trên đã khái quát được cơ sở lý luận và thực tiễn về văn hóa của các dân tộc thiểu số nói chung và văn hóa của dân tộc Dao nói riêng. Có thể nhận thấy, văn hoá của người Dao ở Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn được nghiên cứu một cách độc lập, toàn diện, trong đó trang phục của người Dao ở đây mặc dù đã được coi là di sản văn hóa phi vật thể nhưng cũng chưa được đánh giá đúng mức về những thay đổi, về vai trò, về sự cần thiết phải giữ gìn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người họ trong bối cảnh hiện nay.

2.2. Những nghiên cứu về công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao ở

Đối với việc bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cũng đã có một số nhà nghiên cứu quan tâm ở các khía cạnh khác nhau, như:

Công trình *Trang phục truyền thống của người Dao ở Việt Nam* của Nguyễn Khắc Tụng và Nguyễn Anh Cường (2011) [46] đã đi vào mô tả những nét đặc sắc về hoa văn, về chất liệu cũng như những biến đổi trong cách tiến hành sản xuất những bộ trang phục truyền thống của người Dao ở Việt Nam, từ đó đưa ra những kiến nghị, giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao trong giai đoạn hiện nay.

Công trình *Trang phục truyền thống các dân tộc Việt Nam* của Ngô Đức Thịnh (2014) [35] tìm hiểu và khẳng định trang phục thể hiện bản sắc văn hóa riêng của mỗi dân tộc Việt Nam, qua những nét độc đáo của trang trí họa tiết hoa văn để tôn lên vẻ đẹp cho bộ trang phục của dân tộc mình, đồng thời góp phần tạo nên sự đa dạng văn hóa Việt Nam.

Thủ tướng chính phủ đã ký Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 21/7/2011 phê duyệt đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”, từ quyết định quan trọng này Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch đã có nhiều văn

bản được ban hành để trực tiếp chỉ đạo các chương trình bảo tồn văn hóa lồng ghép với nhiều dự án bảo tồn và phát huy văn hóa các dân tộc thiểu số. Những văn bản này tạo cơ sở cho các địa phương xây dựng chiến lược bảo tồn văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn mình quản lý.

Từ những quyết định mang tính chiến lược của Chính phủ về văn hóa, tỉnh Bắc Kạn đã xây dựng dự án bảo tồn và phát huy văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh có 7 dân tộc anh em, mỗi dân tộc đều bảo tồn được những bản sắc văn hóa riêng của họ. Hiện Bắc Kạn có 16 di sản trong danh mục văn hóa phi vật thể quốc gia, riêng người Dao ở Bắc Kạn có nhiều di sản được công nhận nhất: chữ viết của người dân tộc Dao, Nghi lễ cấp sắc của người Dao ở Bắc Kạn, Lễ cầu năm mới, cầu mùa của dân tộc Dao, Nghệ thuật trang trí hoa văn trên trang phục của người Dao đỏ, Hát Pá dung của người Dao. Từ đây, tỉnh Bắc Kạn đã xây dựng nhiều đề án, quy hoạch liên quan đến công tác bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của người Dao đỏ, trong đó có trang phục truyền thống.

Có thể thấy, văn hóa của người Dao đỏ, trang phục truyền thống của người Dao đỏ đã được các nhà nghiên cứu và các nhà quản lý quan tâm và công tác bảo tồn, phát huy giá trị trang phục truyền thống này đã có nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Hầu hết các công trình nghiên cứu đều nhận diện, khái quát được về văn hóa của người Dao đỏ hay nét đặc sắc trong trang phục của họ. Các công trình nghiên cứu trên là nguồn tư liệu quý để tác giả kế thừa trong quá trình nghiên cứu. Tuy nhiên, cho đến nay chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu một cách độc lập về bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ. Chính vì vậy, luận văn này là một trường hợp nghiên cứu góp phần lấp phần nào đó khoảng trống nghiên cứu này.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở lý luận cùng thực tiễn luận văn làm rõ thực trạng hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn hiện nay, đưa ra biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ trong xã hội đương đại.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu và giải quyết các vấn đề sau:

- Làm rõ một số vấn đề lý luận và cơ sở thực tiễn của công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.
- Khảo sát, đánh giá hiện trạng công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.
- Đề xuất giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi thời gian: Từ sau đổi mới đến nay, đặc biệt trong giai đoạn từ 2018 đến nay khi Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt Dự án bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia ở tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2018-2020.

Phạm vi không gian: Tác giả tập trung chủ yếu nghiên cứu việc bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ trên địa bàn các xã: Ngọc Phái, Quảng Bạch, Nam Cường. Đây là 3 xã có nhiều người Dao đỏ sinh sống ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Phạm vi nội dung: Luận văn nghiên cứu các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn dưới góc độ quản lý văn hóa.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính sau:

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp tư liệu:* Trên cơ sở các tài liệu đã có, học viên sẽ đọc, tổng hợp và phân tích những kết quả nghiên cứu đi trước để nhận thức, phát hiện và khai thác các khía cạnh khác nhau từ đó chọn lọc những thông tin cần thiết phục vụ cho luận văn của mình.

- *Phương pháp điền dã*: Tác giả đi khảo sát thực tế tại các xã, thị trấn, thôn có người Dao đỏ sinh sống, gặp gỡ các già làng, trưởng bản, người có uy tín, nghệ nhân am hiểu về trang phục truyền thống của người Dao đỏ và những người trực tiếp tham gia công tác quản lý để tìm hiểu thông tin cần thiết. Chúng tôi đã phỏng vấn sâu các thế hệ người Dao đỏ - những chủ nhân đã và đang sáng tạo và trao truyền, giữ gìn trang phục truyền thống. Tổng số người được phỏng vấn sâu là 20 người. Mặc dù đã có những sự nỗ lực, cố gắng, tuy nhiên những khó khăn về thời gian và không gian, đặc biệt trong thời gian làm luận văn, tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn ra liên tục, cản trở rất nhiều việc gặp gỡ trực tiếp bà con đồng bào dân tộc Dao đỏ.

Trong quá trình điền dã, học viên cũng đã sử dụng phương pháp điều tra bằng phiếu trưng cầu ý kiến. Mẫu phiếu được phát cho 100 người Dao đỏ và cán bộ văn hóa cấp xã, thôn, thời gian tiến hành trưng cầu ý kiến là từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2021.

- *Phương pháp liên ngành*: Trong quá trình thực hiện luận văn, học viên tham khảo và sử dụng các kết quả nghiên cứu của các chuyên ngành Lịch sử, Xã hội học, Quản lý văn hóa, Văn hóa học... để giúp cho chúng tôi có cái nhìn sâu sắc và toàn diện hơn về công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ để từ đó đưa ra những giải pháp hợp lý.

6. Đóng góp của luận văn

Luận văn góp phần làm rõ mặt lý luận và thực tiễn của công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ. Đồng thời góp phần cung cấp thêm tư liệu phục vụ cho công tác tuyên truyền, quảng bá, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của người Dao đỏ trong thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu của luận văn có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho chính quyền địa phương trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ, làm tài liệu tham khảo những người nghiên cứu và giảng dạy về công tác quản lý bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa; cho độc giả, các bạn sinh viên chuyên ngành Quản lý văn hóa, văn hóa học.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung của luận văn gồm 03 chương, cụ thể như sau:

Chương 1: Những vấn đề chung về bảo tồn, phát huy giá trị trang phục truyền thống và khái quát về đối tượng nghiên cứu.

Chương 2: Thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Chương 3: Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG VÀ KHÁI QUÁT VỀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

1.1. Một số khái niệm liên quan đến đề tài

1.1.1. Bảo tồn, phát huy

1.1.1.1. Bảo tồn

Theo *Từ điển Tiếng Việt*, “Bảo tồn là giữ lại không để mất đi” [26, tr.39].

Theo Luật Di sản:

Bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh di vật, bảo vật, cảnh vật quốc gia là hoạt động phòng ngừa và hạn chế những nguy cơ làm hư hỏng mà không làm thay đổi những yếu tố nguyên gốc vốn có của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia [16, tr. 34].

1.1.1.2. Phát huy

Theo *Từ điển tiếng Việt*, “Phát huy là làm cho cái hay, cái tốt tỏa tác dụng và tiếp tục nảy nở thêm” [26, tr. 768].

1.1.2. Giá trị, giá trị văn hóa

1.1.2.1. Giá trị

“Giá trị” là khái niệm của nhiều ngành khoa học, trong đó có văn hóa. Khi bàn về khái niệm “giá trị” nhà nghiên cứu Ngô Đức Thịnh đã cho rằng:

Giá trị là hệ thống những đánh giá mang tính chủ quan của con người về các hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy theo hướng những cái đó là cần, là tốt, là hay, là đẹp, hay nói theo cách của các nhà triết học phương tây một thời, đó chính là chân thiện mỹ, giúp khẳng định và nâng cao bản chất con người. Một khi những nhận thức về giá trị ấy được hình thành và định hình thì nó chi phối cách suy nghĩ, niềm tin, hành vi, tình cảm của con người [34, tr. 24].

Định nghĩa này đã bao quát được các chiều cạnh biểu hiện của giá trị, học viên hoàn toàn đồng tình và sẽ sử dụng cách hiểu về giá trị như vậy trong luận văn này.

1.1.2.2. Giá trị văn hóa

Khi nghiên cứu về “giá trị văn hóa”, học giả Ngô Đức Thịnh và cộng sự cho rằng: Giá trị văn hóa là yếu tố cốt lõi của văn hóa, nó được sáng tạo và kết tinh trong quá trình lịch sử của mỗi cộng đồng, tương ứng với môi trường tự nhiên và xã hội nhất định. Giá trị văn hóa hướng đến thỏa mãn những nhu cầu và khát vọng của cộng đồng về những điều tốt đẹp (chân, thiện, mỹ), từ đó bồi đắp và nâng cao bản chất Người. Giá trị văn hóa luôn ẩn tàng trong bản sắc văn hóa, di sản văn hóa, biểu tượng, chuẩn mực văn hóa. Chính vì vậy, văn hóa thông qua hệ giá trị của nó góp phần điều tiết sự phát triển xã hội [34, tr. 29].

1.1.3. Trang phục, trang phục truyền thống

Trang phục là một phần không thể thiếu đối với con người, do đó con người luôn tìm tòi, sáng tạo để tìm ra được trang phục phù hợp với điều kiện sống, hoạt động kinh tế, phù hợp với lứa tuổi, giới tính và mục đích sử dụng trang phục. Tùy thuộc vào điều kiện sống, tín ngưỡng, văn hóa mỗi dân tộc mà mỗi một dân tộc lại lựa chọn trang phục khác nhau.

Trang phục là một thành tố văn hóa có nội dung đa dạng và phong phú. Từ trước đến nay, nhiều học giả trong và ngoài nước đã dùng nhiều khái niệm, thuật ngữ đề cập đến trang phục.

1.2. Cơ sở pháp lý về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

1.2.1. Quan điểm của Đảng, Nhà nước

Bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của mỗi dân tộc nói chung và của người Dao đỏ nói riêng luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm. Trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) của Đảng đã khẳng định:

Di sản văn hóa là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị văn hóa mới và giao lưu văn hóa. Hết sức coi trọng bảo tồn, kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống (bác học và dân gian) văn hóa cách mạng bao gồm cả văn hóa vật thể và phi vật thể [3, tr. 154].

1.2.2. Cơ sở pháp lý về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa

1.2.2.1. Văn bản của Trung ương

Ngày nay, vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của các dân tộc đồng bào thiểu số luôn luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm sâu sắc. Ngày 5/9/2012 Thủ

tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1211/QĐ-TTG phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2012-2015 với “mục tiêu chung là nhằm nâng cao nhận thức của toàn Đảng, toàn dân, của các cấp, các ngành huy động sức mạnh toàn xã hội tham gia, đóng góp vào sự nghiệp phát triển văn hóa; bảo tồn các di sản, giá trị văn hóa phục vụ việc thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước”.

1.2.2.2. Văn bản của chính quyền tỉnh Bắc Kạn

Tỉnh Bắc Kạn có 7 dân tộc chính cùng sinh sống: Tày, Nùng, Dao, Kinh, Mông, Hoa, Sán Chay, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 88,2% (276.284 người). Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”; ngày 06/7/2020 UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Quyết định số 1243/QĐ-UBND giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Ban dân tộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án “Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2020-2030. Trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp nhằm khắc phục thực trạng mai một trang phục truyền thống hiện nay.

1.3. Nội dung về công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống

Từ mục tiêu về bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao Đỏ trên địa bàn huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn và nghiên cứu, phân tích, đánh giá về chủ thể quản lý, các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trang phục, tác giả đưa ra khung phân tích của luận văn để nghiên cứu nội dung bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trang phục của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn gồm các nội dung sau:

Một là, nhận thức về giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ;

Hai là, trao truyền các giá trị văn hóa trang phục truyền thống của người Dao đỏ;

Ba là, tuyên truyền, quảng bá về giá trị của trang phục truyền thống của người Dao đỏ;

Bốn là, phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ;

Năm là, công tác kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng.

Các vấn đề trong khung phân tích sẽ được triển khai ở chương 2 và đề xuất giải pháp tại chương 3 của của luận văn.

1.4. Khái quát về người Dao đỏ và trang phục người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn

1.4.1. Người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

Chợ Đồn nằm ở phía Tây tỉnh Bắc Kạn, cách trung tâm tỉnh 41km theo quốc lộ 3B; phía Bắc giáp huyện Ba Bể, phía Đông giáp huyện Bạch Thông, phía Nam giáp huyện Định Hóa (tỉnh Thái Nguyên), phía Tây giáp các huyện Chiêm Hóa, Na Hang (tỉnh Tuyên Quang). Huyện có tổng diện tích tự nhiên 91.135,67 ha; dân số 52.663 người, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 88,2% với 7 dân tộc: Tày, Nùng, Dao, Mông, Kinh, Hoa, Sán Chỉ. Các dân tộc cùng sinh sống tạo thành một cộng đồng đoàn kết, thống nhất, mỗi dân tộc đều gìn giữ được những phong tục tập quán truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình. Toàn huyện có 21 xã, 01 thị trấn, với 242 thôn, tổ dân phố. Những năm gần đây kinh tế, xã hội của huyện đã có bước phát triển nhanh, thu ngân sách của huyện từ năm 2016 đến nay trung bình thu đạt gần 100 tỷ đồng/năm, thu nhập bình quân đầu người đạt 26.920.000đ/1người/1năm. Tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm còn 14,42% năm 2021.

1.4.2. Những giá trị đặc sắc về trang phục của người Dao đỏ

1.4.2.1. Giá trị sử dụng

Trang phục được tạo ra trước tiên là giúp con người che đậy cơ thể, đối phó với thời tiết, môi trường

Trang phục còn có tác dụng bảo vệ con người trong quá trình lao động, sản xuất, giúp con người tránh được côn trùng đốt, tránh được những xây sát, tổn thương cơ thể trong lao động. Bên cạnh đó, trang phục giúp con người giữ ấm vào mùa đông và tránh được những cái nóng gay gắt của mùa hè.

1.4.2.2. Giá trị văn hóa

Trong suốt lịch sử loài người, trang phục luôn ảnh hưởng lớn đến “sự phân tầng” của các tầng lớp trong xã hội trên toàn thế giới. Những gì con người mặc thường mô tả họ là ai và họ làm gì, họ đến từ đâu? Sau việc mặc để có thể ứng phó được với cái nóng, lạnh, rét, mưa gió thì chuyện ăn mặc còn có ý nghĩa rất quan trọng về mặt xã hội với những triết lý rất gần gũi của người Việt Nam. Học giả Trần Ngọc

Thêm đã từng nhận định: “Mặc trở thành cái không thể thiếu được trong mục đích trang điểm, làm đẹp con người. Người đẹp vì lụa,...” [32, tr. 200]. Không chỉ là vật trang sức, làm đẹp cho con người, trang phục - cách ăn mặc còn thể hiện nét đặc sắc của từng vùng, miền, cộng đồng người

1.4.2.3. Giá trị thẩm mỹ

Trang phục không chỉ mang giá trị thực tiễn, giá trị văn hóa mà trang phục còn mang giá trị thẩm mỹ. Trang phục truyền thống của người Dao đỏ thể hiện sự khéo léo, tinh tế, tỉ mỉ và sáng tạo của người phụ nữ Dao đỏ. Họ không chỉ là người sáng tạo, mà còn phát huy tài nghệ của trí óc và đôi bàn tay vàng thông qua cách tạo dáng, hình và các loại hoa văn của trang phục thể hiện nét đẹp văn hóa của dân tộc mình.

1.4.2.4. Giá trị xã hội

Giá trị xã hội thường được xác định là lợi ích do các loại dịch vụ, trong đó có dịch vụ công mang lại cho xã hội, trong đời sống của con người và cộng đồng, xã hội; nó chú ý nhiều tới các phạm vi như an sinh (wellbeing), sức khỏe, hợp đồng, việc làm, môi trường... Vì vậy, “giá trị xã hội” là giá trị của tập thể, có cả mặt “tinh thần” lẫn mặt “vật chất”. Trong đời sống của con người và cộng đồng, xã hội, hai mặt này hầu hết gắn bó với nhau, tuy ở mỗi trường hợp sự gắn bó này có thể ở các mức độ khác nhau. Tuy vậy, nhiều tác giả khi xem xét các “giá trị xã hội” không coi trọng khía cạnh tài chính mà tập trung vào ý nghĩa xã hội - “vốn xã hội”.

1.5. Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ đối với địa phương

Bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ chính là bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc, giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương. Trang phục của người Dao đỏ hiện nay không chỉ mang tính kinh tế, tạo thu nhập cho cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương mà qua đó, trang phục còn phản ánh tri thức bản địa, bí quyết nghề nghiệp riêng có, kinh nghiệm sản xuất, văn hóa ứng xử cộng đồng, những giá trị văn hóa đặc trưng vùng miền chứa đựng những giá trị vật chất và tinh thần mang đậm dấu ấn của người Dao đỏ chợ Đồn được lưu truyền, gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Tiểu kết Chương 1

Huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn là một huyện miền núi vùng cao của tỉnh Bắc Kạn. Huyện Chợ Đồn hội tụ đầy đủ các điều kiện, yếu tố cần và đủ về vị trí địa lý, có nhiều danh lam thắng cảnh có thể khai thác đưa vào phát triển du lịch, đặc biệt là đường bộ để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, từng bước phát triển trở thành đô thị trung tâm của tỉnh.

Trên địa bàn huyện chủ yếu là người dân tộc thiểu số, đặc biệt là người Dao đỏ. Họ sinh sống lâu dài ở đây và đã hình thành nếp sống cộng đồng sâu đậm về trang phục, ẩm thực, tín ngưỡng, tôn giáo... Người Dao đỏ sử dụng ngôn ngữ riêng của tộc người mình và có nền văn hóa đặc sắc, đặc biệt là trang phục truyền thống của họ.

Việc giữ gìn và bảo tồn giá trị lịch sử, nét đẹp văn hóa, tinh hoa văn hóa của dân tộc qua các giai đoạn phát triển lịch sử của dân tộc được Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương quan tâm và xem đó là một chiến lược ổn định và phát triển văn hóa dân tộc thiểu số. Công tác bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống của các dân tộc nói chung và của dân tộc Dao đỏ nói riêng đã được các cấp, các ngành quan tâm, được thể hiện qua hàng loạt những văn bản, chính sách để gìn giữ và phát triển nét đặc sắc của trang phục truyền thống của người Dao đỏ.

Trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở Chợ Đồn, Bắc Kạn có nhiều giá trị như giá trị sử dụng, giá trị văn hóa, giá trị thẩm mỹ, giá trị xã hội và vì vậy nó xứng đáng là di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc của người Dao đỏ.

Chương 2

THỰC TRẠNG BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI DAO ĐỎ Ở HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

2.1. Chủ thể bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ

2.1.1. Chủ thể quản lý nhà nước

2.1.1.1. Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Kạn

2.1.1.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn

2.1.1.3. Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn

2.1.1.4. Phòng Văn hóa, Thông tin huyện Chợ Đồn

2.1.1.5. Ủy ban nhân dân các xã

2.1.2. Chủ thể cộng đồng

Cộng đồng người Dao đỏ ở chợ Đồn là chủ thể quan trọng trong việc gìn giữ và phát triển trang phục truyền thống của dân tộc mình. Sự thuận lợi hay khó khăn của việc bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống phải do chính cộng đồng người Dao đỏ ở đây.

Theo thống kê hiện nay, trên địa bàn huyện Chợ Đồn có 07 dân tộc chính cùng sinh sống, trong đó dân tộc Dao là 6.725 người, chiếm 14%. Trong các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, người Dao chiếm tỷ lệ không nhiều nhưng lại là tộc người có nền văn hóa đặc sắc thể hiện ở nghi thức thờ cúng tổ tiên, tang ma, cưới hỏi, lễ tết, lễ cấp sắc... và nổi bật hơn cả chính là trang phục truyền thống. Nó chính là yếu tố đầu tiên và nổi bật nhất để nhận diện dân tộc, và với nét đặc trưng đó đã tạo ra vị thế của người Dao đỏ trên địa bàn của huyện Chợ Đồn.

2.1.3. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể

Việc thực hiện cơ chế phối hợp giữa các chủ thể tham gia hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trang phục truyền thống của người Dao đỏ đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo, quản lý thống nhất của các cấp chính quyền; đồng thời,

phát huy quyền làm chủ của người dân. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể được thể hiện trên các mặt cụ thể như sau:

Một là, cơ chế phối hợp theo trục dọc

Hai là, cơ chế phối hợp theo trục ngang.

2.2. Hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống

2.2.1. Nhận thức về giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ

Gìn giữ, bảo tồn trang phục của người Dao đỏ ở Bắc Kạn chính là bảo tồn bản sắc dân tộc, là linh hồn, cốt cách của dân tộc Dao đỏ thể hiện qua bộ trang phục truyền thống. Trang phục truyền thống cũng thể hiện trình độ canh tác sản xuất của nền nông nghiệp, thể hiện sự hòa hợp của con người với môi trường cảnh quan, với thiên nhiên và xã hội của các dân tộc... Nếu trang phục truyền thống của người Dao đỏ không còn tồn tại hoặc bị mai một đi sẽ làm cho tộc người này mất đi một giá trị văn hóa, tín ngưỡng, giá trị tâm linh và bản sắc của tộc người.

2.2.2. Trao truyền các giá trị văn hóa trang phục truyền thống của người Dao đỏ tại địa phương

Thực hiện chủ trương bảo tồn văn hóa dân tộc, tại huyện Chợ Đồn đã thực hiện nhiều hoạt động nhằm trao truyền giá trị văn hóa của trang phục truyền thống của đồng bào dân tộc ít người trên địa bàn tỉnh trong đó có người Dao đỏ. Việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của trang phục truyền thống người Dao đỏ nhằm giáo dục truyền thống yêu nước và thể hiện tinh thần hòa hợp dân tộc.

2.2.3. Tuyên truyền, quảng bá về giá trị của trang phục truyền thống của người Dao đỏ

Việc tuyên truyền, quảng bá được thực hiện thông qua nhiều kênh khác nhau, trong đó, báo chí được xác định là một kênh quan trọng để tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về giá trị của từng kiểu trang phục và hoạt động bảo tồn giá trị văn hóa lịch sử của địa phương. Theo đó, báo chí sẽ tuyên truyền, phổ biến kiến thức về vấn đề bảo tồn cũng như phát huy giá trị của trang phục truyền thống đến đồng bào sinh sống trong tỉnh, từ đó những người thực hành sẽ chủ động tham gia vào quá trình bảo tồn, phát huy kế thừa, phát triển một cách đúng đắn. Việc tuyên truyền qua kênh này sẽ giúp chính thống hóa các thông tin liên quan đến cộng đồng người Dao

đỏ và cộng đồng các dân tộc trong tỉnh hiểu được những giá trị nhân văn cao đẹp, bản sắc văn hóa của người Dao đỏ nói chung và trang phục truyền thống của họ nói riêng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời thông qua kênh thông tin chính thống này vinh danh, khuyến khích những cá nhân, tập thể, có công sưu tầm, truyền dạy, phục chế, sản xuất trang phục, kết hợp với đồng bào người Dao đỏ bảo tồn tốt nhất những trang phục truyền thống của dân tộc mình...

2.2.4. Phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ

Người Dao đỏ huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn luôn ý thức được việc bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của dân tộc mình để tạo nên một bản sắc văn hóa riêng biệt. Người Dao đỏ ý thức được việc giữ gìn, bảo tồn giá trị văn hóa trang phục truyền thống của dân tộc mình để khai thác và phục vụ phát triển du lịch. Có thể nói rằng cùng với chủ trương phát triển du lịch của tỉnh Bắc Kạn nói chung và của huyện Chợ Đồn nói riêng, người Dao đỏ cũng đã sẵn sàng nhập cuộc.

2.2.5. Công tác kiểm tra và thi đua khen thưởng

Công tác kiểm tra và thi đua khen thưởng đối với khu vực miền núi và dân tộc thiểu số căn cứ vào: Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; Quyết định số 127/2007/QĐ-TTg ngày 01/8/2007 về việc tổ chức làm việc vào ngày thứ 7 hàng tuần để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 62/2006/QĐ-BVHTT ngày 23/6/2006 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa thông tin Về việc ban hành Quy chế công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Làng văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa". *Luật Thi đua, khen thưởng* số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022, hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024.

2.3. Đánh giá chung

2.3.1. Kết quả đạt được

Chính quyền tỉnh Bắc Kạn, huyện Chợ Đồn và các xã trong huyện đã vận dụng và triển khai các chủ trương, chính sách quản lý của nhà nước về bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ. Nhận thức về giá trị trang phục truyền thống

của người Dao đỏ tại địa phương bước đầu đã được khảo sát và đánh giá theo mức độ và kết quả chỉ ra rằng việc nhận thức của giới trẻ người Dao đỏ về giá trị trang phục truyền thống của đồng bào mình chưa cao.

2.3.2. Những hạn chế

2.3.2.1. Những hạn chế của các cấp địa phương trong bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ

2.3.2.2. Những hạn chế của chính người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn trong bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của mình

2.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn

2.3.3.1. Những nguyên nhân từ cấp Trung ương

2.3.3.2. Những nguyên nhân từ các cấp lãnh đạo địa phương

2.3.3.3. Những nguyên nhân từ chính người Dao đỏ

Tiểu kết Chương 2

Trong Chương 2, học viên đã tiến hành phân tích, làm rõ về các chủ thể tham gia hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn và cơ chế phối hợp; phân tích làm rõ thực trạng hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của trang phục truyền thống đang diễn ra tại địa phương. Học viên cũng đã chỉ ra được ưu điểm của công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của trang phục truyền thống của người Dao đỏ, đó là: Cấp ủy, chính quyền các cấp của tỉnh Bắc Kạn và huyện Chợ Đồn luôn quan tâm triển khai đầy đủ các văn bản về bảo tồn và phát huy giá trị của trang phục truyền thống; chú trọng công tác tuyên truyền, quảng bá về trang phục truyền thống của người Dao đỏ tại địa bàn huyện; quan tâm tạo điều kiện cho việc thực hành, sáng tạo và truyền dạy việc may mặc trang phục dân tộc mình trong cộng đồng; khuyến khích những người cao tuổi truyền dạy cách thức may trang phục truyền thống cho thế hệ trẻ; tăng cường các hình thức giáo dục phù hợp trong và ngoài trường học; vai trò của các chủ thể cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống ngày càng được phát huy; nhận thức và ý thức trách nhiệm chấp hành pháp luật của nhân dân ngày càng được nâng cao... Bên cạnh đó, học viên cũng đã chỉ ra một số hạn chế và nguyên nhân trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở Chợ Đồn. Đây là những căn cứ thực tiễn quan trọng để học viên đề xuất hệ thống những giải pháp hợp lý.

Chương 3

GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI DAO ĐỎ Ở HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

3.1. Những yếu tố tác động đến công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ

3.1.1. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế

Cùng với việc công nhận di sản văn hóa trang phục truyền thống của người Dao đỏ của huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã có kế hoạch thực hiện việc bảo tồn và phát huy di sản này. Niềm tự hào về di sản đã được công nhận, sự nâng cao nhận thức về giá trị di sản chắc chắn sẽ có tác động đến việc nâng cao trách nhiệm bảo vệ di sản của cộng đồng người Dao đỏ. Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý văn hóa của Việt Nam nói chung và của Bắc Kạn nói riêng, cộng đồng người Dao đỏ đã và đang phối hợp chặt chẽ để xây dựng và triển khai các đề án bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của di sản trang phục truyền thống giới thiệu với bạn bè quốc tế về trang phục và nâng cao giá trị kinh tế cho trang phục truyền thống của người Dao đỏ.

Song song với đó, quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế cũng làm hiện hữu nguy cơ làm thay đổi các chuẩn mực, giá trị của một cộng đồng dân tộc; có thể làm thay đổi những chuẩn mực trong trang phục truyền thống của người Dao đỏ...

3.1.2. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Đối với người Dao đỏ quy trình làm một bộ trang phục truyền thống mất nhiều tháng nhưng với máy móc công nghiệp thì chỉ mất vài ngày là có thể may xong. Tất cả quá trình sản xuất đó đã được máy móc hỗ trợ như máy may, máy vắt sổ, máy khâu, máy nhuộm, máy dệt vải,... Có lẽ khó có thể so sánh, song rõ ràng quy trình sản xuất công nghiệp đã tác động rõ rệt, đã trở thành thách thức lớn cho qui trình sản xuất thủ công trang phục truyền thống của người Dao đỏ.

3.2. Đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn

3.2.1. Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quản lý nhà nước về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trang phục của người Dao đỏ

3.2.2. *Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của các chủ thể trong việc bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của dân tộc mình*

3.2.2.1. Nâng cao nhận thức của cộng đồng người Dao đỏ trong việc bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống

3.2.2.2. Chú trọng công tác giáo dục, đào tạo con người đặc biệt là nâng cao trình độ cho đội ngũ quản lý văn hóa ở huyện Chợ Đồn

3.2.3. *Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, sưu tầm tài liệu về trang phục của người Dao đỏ*

3.2.4. *Tiếp tục phát huy vai trò của các chủ thể cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trang phục truyền thống của người Dao đ*

3.2.5. *Đẩy mạnh việc thực hiện chủ trương xã hội hóa trong bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trang phục truyền thống của người Dao đỏ*

3.2.6. *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng*

Tiểu kết Chương 3

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trên cơ sở tổng kết đường lối chính sách giai đoạn 2015 - 2020 đã chỉ ra những khó khăn, hạn chế trong tất cả các lĩnh vực của đời sống đất nước, trong đó có cả lĩnh vực văn hóa, tinh thần, đặc biệt là việc gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Theo tinh thần ấy, quan điểm, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quyết sách kinh tế, chính trị xã hội của tỉnh Bắc Kạn cũng như huyện Chợ Đồn đã góp phần định hướng kịp thời cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn hiện nay.

Cùng với những quan điểm mang tính định hướng, chỉ đạo của Đảng, và các cấp lãnh đạo quản lý của nhà nước, để nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác bảo tồn và phát huy những giá trị truyền thống trong trang phục của người Dao đỏ luận văn đã tập trung phân tích những giải pháp cụ thể liên quan đến các chủ thể của quá trình đó như: tăng cường hơn nữa vai trò của Đảng các cấp chính quyền, nâng cao nhận thức của chính cộng đồng người Dao cũng như thực hiện các biện pháp tuyên truyền, phổ biến, nâng cao hiệu quả quản lý về văn hóa, lễ hội, trang phục của người Dao đỏ trên địa bàn Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn, thông qua đó góp phần gìn giữ và phát huy được những giá trị tốt đẹp từ chính trang phục truyền thống của người Dao đỏ trên địa bàn huyện hiện nay.

KẾT LUẬN

Luận văn “Bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn” đã khái quát hóa những vấn đề chung về hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, trong đó đưa ra hệ thống các khái niệm có liên quan như: bảo tồn, phát huy, giá trị, giá trị văn hóa, trang phục và trang phục truyền thống; Giới thiệu những văn bản của Đảng, nhà nước về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể từ cấp trung ương đến địa phương. Trên cơ sở đó, tác giả đã xây dựng khung phân tích về hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn.

Luận văn đã tìm hiểu về người Dao đỏ ở huyện Chợ Đồn trên địa bàn 3 xã là Ngọc Phái, Quảng Bạch, Nam Cường. Từ đó rút ra 4 giá trị đặc trưng, cơ bản của trang phục truyền thống của họ là: giá trị sử dụng, giá trị văn hóa, giá trị thẩm mỹ và giá trị xã hội trong đó giá trị văn hóa là nền tảng, cốt lõi cần bảo tồn và phát huy. Đồng thời, chỉ ra vai trò quan trọng của công tác quản lý việc bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ.

Để đánh giá được toàn diện các hoạt động bảo tồn và phát huy, luận văn đã quan tâm tới các chủ thể quản lý dưới 2 góc độ: chủ thể quản lý nhà nước và chủ thể quản lý cộng đồng. Cơ chế phối hợp trong công tác quản lý theo trục dọc và trục ngang cũng được đề cập. Đây chính là chủ thể thực hiện các hoạt động bảo tồn và phát huy trang phục của người Dao đỏ. Các hoạt động đó bao gồm: nhận thức về giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ; trao truyền các giá trị văn hóa trang phục truyền thống của người Dao đỏ tại địa phương; tuyên truyền, quảng bá về giá trị của trang phục truyền thống của người Dao đỏ; phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ; công tác kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng.

Bằng nguồn số liệu điền dã, phỏng vấn thực tế tại địa phương, luận văn đã đi sâu nghiên cứu một cách toàn diện và hệ thống về thực trạng công tác bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ trong thời điểm hiện tại; chỉ ra những kết quả, hạn chế, nguyên nhân ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của trang

phục truyền thống từ đó hình thành luận cứ khoa học, bước đầu đưa ra các giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống của người Dao đỏ tại Bắc Kạn.

Trong bối cảnh và thực trạng phát triển xã hội như hiện nay, đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của những bộ trang phục truyền thống của người Dao đỏ ở Chợ Đồn có ý nghĩa quan trọng, góp phần xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, góp phần làm cho di sản văn hóa truyền thống có vai trò to lớn trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương theo hướng bền vững.